TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2025/QĐST - HNGĐ	

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2025/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thanh H, sinh năm 20...; Căn cước công dân số: 00..., cấp ngày .../.../...; Do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp. HKTT: thôn G., xã T., tỉnh P.; tạm trú: thôn S., xã N., tỉnh T1.

- Bị đơn: Tạ Ngọc K, sinh năm 19... Căn cước công dân số: 0..., cấp ngày ...../...; Do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp. HKTT: thôn G, xã T, tỉnh P; tạm trú: thôn S, xã N, tỉnh T1.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thanh H và anh Tạ Ngọc K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Hai anh chị Nguyễn Thanh H và Tạ Ngọc K nhất trí thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con chung: Hai anh chị nhất trí thỏa thuận: Anh Tạ Ngọc K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Tạ Quỳnh A, sinh ngày .../.../20... cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, chị Nguyễn Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tạ Ngọc K.

Chị Nguyễn Thanh H được quyền đi lại thăm nom con chung, anh Tạ Ngọc K không được ngăn cản.

Việc nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

- Tài sản chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.

- Công nợ chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.

- Án phí: Áp dụng khoản 3, 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5, 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thanh H tự nguyện chịu cả án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai thu số 0001231 ngày 06/11/2025, trả lại cho chị Nguyễn Thanh H số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn lại là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND Khu vực 4 – Tuyên Quang;
- UBND xã Tề Lễ, tỉnh Phú Thọ;
- THA DS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Yên